

mối liên kết chặt chẽ về tài chính tạo ra sức mạnh cho toàn bộ TCT. Theo mô hình công ty mẹ - công ty con, công ty mẹ thực hiện việc đầu tư vào các doanh nghiệp thành viên thông qua công ty tài chính.

Việc hình thành mối quan hệ tài chính này giữa TCT với các công ty thành viên sẽ thật sự làm thay đổi mối quan hệ giữa TCT và các doanh nghiệp thành viên: từ kiểu quan hệ hành chính sang quan hệ theo kiểu công ty mẹ - con, lấy công cụ tài chính - đầu tư để đảm bảo hoạt động của các doanh nghiệp thành viên thực hiện đúng chiến lược phát triển của TCT. CTTC ra đời và thực hiện chức năng: thay mặt cho TCT đầu tư vốn vào các công ty thành viên và huy động vốn cho TCT thực hiện chiến lược dài hạn. Cùng với sự lớn mạnh của TCT công ty tài chính trở thành trung tâm điều phối vốn hoạt động cho các công ty thành viên thông qua việc nắm giữ phần lớn vốn hoạt động (trong đó có thể bao gồm cả vốn cổ phần).

Muốn làm được điều nói trên TCT hay công ty mẹ phải đảm bảo thực hiện được những yêu cầu cơ bản sau:

Về báo cáo tài chính: Các công ty con hạch toán độc lập và tự lập các báo cáo tài chính định kỳ để gửi về công ty mẹ. Trên cơ sở đó, định kỳ công ty mẹ tiến hành hợp nhất các báo cáo tài chính để có thể lập thành báo cáo chung cho toàn bộ công ty.

Về đầu tư và quản lý vốn: Thông qua công ty tài chính, vốn của công ty mẹ (vốn chủ sở hữu và vốn huy động) được đầu tư vào các công ty con theo chiến lược của công ty mẹ đồng thời cũng căn cứ vào qui mô hoạt động của từng công ty con thông qua CTTC. Các công ty con có nhiệm vụ bảo toàn và phát triển vốn cũng như chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng vốn từ CTTC lẫn vốn huy động được từ bên ngoài.

Về quản lý doanh thu, chi phí và lợi nhuận: Cả công ty mẹ và công ty con đều phải tuân thủ các qui định của pháp luật về quản lý tài chính. Công ty mẹ có thể quản lý doanh thu, chi phí, lợi nhuận và phân phối lợi nhuận trên lượng vốn góp của mình tại từng công ty con thông qua hoạt động của CTTC ■

Phòng chống rửa tiền ở Việt Nam

PGS.TS. TRẦN HUY HOÀNG & Thạc sĩ TRẦN THỊ PHƯƠNG LAN

Theo ước tính của các chuyên gia Liên Hiệp Quốc và thống kê của Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), hàng năm số tiền được bọn tội phạm tẩy rửa khoảng 400 - 500 tỉ USD - bằng 2-5% GDP của thế giới, trong đó khoảng 60-70% là tiền mặt. Rửa tiền đang gây ảnh hưởng tiêu cực đến nền tài chính của nhiều nước.

Có rất nhiều khái niệm về rửa tiền với những phạm vi và mức độ khác nhau, nhưng theo cách hiểu phổ biến nhất thì "rửa tiền là hành động chuyển lợi nhuận thu được từ những hoạt động phạm pháp sang lợi nhuận hợp pháp; trong điều kiện chống khủng bố hiện nay thì việc chuyển những khoản tiền hợp pháp để phục vụ cho mục đích khủng bố cũng được coi là một dạng rửa tiền".

Ngắn gọn hơn, tẩy rửa tiền là hành vi của bọn phạm tội tẩy rửa những đồng tiền bất hợp pháp - tiền bẩn, thành những đồng tiền hợp pháp - tiền sạch.

Như vậy, có thể nói, rửa tiền là hành vi của cá nhân, tổ chức bằng mọi cách hợp pháp hóa tiền, tài sản có nguồn gốc từ những hoạt động tội phạm mà có qua những hoạt động cơ bản như sau:

- Tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến tiền, tài sản do phạm tội mà có.

- Thu nhận, chiếm giữ, chuyển dịch, chuyển đổi, chuyển nhượng, vận chuyển, sử dụng, vận chuyển qua biên giới tiền, tài sản do phạm tội mà có;

- Đầu tư vào các dự án, công trình, góp vốn vào một doanh nghiệp hoặc tìm cách khác che giấu, hoặc cản trở việc xác minh nguồn gốc, bản chất hoặc vị trí, quá trình di chuyển hoặc

quyền sở hữu đối với tiền, tài sản do phạm tội mà có.

Quy trình cơ bản của hoạt động rửa tiền

Tiền bẩn thường có nguồn gốc từ buôn lậu (vũ khí và hàng hoá), khủng bố, tài trợ khủng bố, buôn bán ma túy, tham nhũng và hối lộ, mại dâm, buôn người, trộm cắp, tham ô, lừa đảo, tổng tiền, trốn thuế, tội phạm tài chính...

Quy trình cơ bản của hoạt động rửa tiền có ba đoạn:

- Giai đoạn thứ nhất: Phân phối nguồn tiền từ các hoạt động phi pháp vào các định chế tài chính mà không bị phát hiện bởi các cơ quan luật pháp. Các tội phạm rửa tiền thực hiện đầu tư phân tán bằng cách chia các khoản "tiền bẩn" thành nhiều khoản tiền nhỏ dưới mức quy định.

- Giai đoạn thứ hai: Tiền được chuyển từ tổ chức tài chính này sang tổ chức tài chính khác để che giấu nguồn gốc và chủ sở hữu của tiền. Thực chất đây là quy trình tạo ra một chuỗi các giao dịch nhằm mục đích che giấu các nguồn tiền từ các hoạt động phi pháp và làm cho chúng ngày càng xa nguồn gốc ban đầu.

- Giai đoạn thứ ba: Tiền được đầu tư vào những hoạt động kinh doanh hợp pháp.

Tiền sẽ được phân phối trở lại vào nền kinh tế với nguồn gốc không thể tìm ra được dấu vết của chúng. Giai đoạn này được tiến hành bằng các hành vi tiêu dùng, đầu tư vào các doanh nghiệp và đầu tư tài chính. Thủ đoạn của chúng lúc đầu thường chuyển đổi sang chi phí trên quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng để tạo cho chúng vỏ bọc uy tín, làm ăn có lãi, tài trợ từ thiện, trả lương

hộ, đóng góp xây dựng hoặc mua bất động sản, mua ô tô đắt tiền, xây dựng các công trình,... Sau đó bán lại để thu tiền, hay đóng góp cổ phần vào các công ty lớn, sau đó chuyển nhượng cổ phần.

Trong Hội thảo chống rửa tiền và đấu tranh chống tài trợ khủng bố tại Hà Nội, Ngân hàng Thế giới (WB) đã đưa ra cảnh báo VN trở thành mục tiêu của hoạt động rửa tiền. Sở dĩ VN bị các tổ chức rửa tiền quốc tế chọn làm mục tiêu là vì: hệ thống thanh tra, giám sát, hệ thống kế toán và tìm hiểu khách hàng của các ngân hàng còn kém phát triển; mức độ sử dụng tiền mặt và các luồng chuyển tiền không chính thức khá lớn khiến cho việc kiểm soát các giao dịch, thanh toán trở nên khó khăn.

Quan trọng nhất đối với VN là những hậu quả kinh tế bất lợi có thể xảy ra nếu không kiểm soát được các nguồn tiền. Nền kinh tế VN đang trên đà hội nhập, được đánh giá là có "tính chất mở" hàng đầu thế giới. Điều này cũng khiến các luồng tiền ra vào thuận lợi hơn vì những khe hở về luật pháp là điều kiện để tội phạm rửa tiền vào VN.

Ngân hàng thế giới còn cho rằng: việc ban hành Nghị định về chống rửa tiền của VN (Ngày 7.6.2005, Chính phủ ban hành Nghị định số 74/2005/NĐ-CP về phòng chống rửa tiền (có hiệu lực từ ngày 1.8.2005). Đây là văn bản pháp luật đầu tiên quy định riêng về loại tội phạm rửa tiền và phân công trách nhiệm đối tượng phòng chống loại tội phạm mới này) là một bước đi đầu tiên nhằm tạo hành lang pháp lý cho quá trình chống lại các hoạt động rửa tiền. Đồng thời việc thực thi hiệu quả Nghị định chống rửa tiền sẽ giúp cân bằng các yêu cầu của nền kinh tế đang chuyển đổi và tăng trưởng nhanh.

Phòng chống rửa tiền ở VN

Tại VN, việc phòng, chống rửa tiền phải đảm bảo 2 nguyên tắc sau:

- Việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý rửa tiền phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật trên cơ sở bảo đảm chủ quyền, an ninh quốc gia; bảo đảm hoạt động bình thường về kinh tế, đầu tư, bảo vệ

quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân; cơ quan, tổ chức; chống lạm quyền; lợi dụng việc phòng, chống rửa tiền để xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống rửa tiền phải trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền quốc gia, các bên cùng có lợi và được thực hiện theo quy định của pháp luật VN, trừ trường hợp các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa VN ký kết hoặc gia nhập có quy định khác.

Trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong phòng, chống rửa tiền:

Theo Nghị định 74/NĐ-CP thì các cơ quan nhà nước phải có trách nhiệm trong phòng, chống rửa tiền và được quy định rõ như sau:

Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước VN

- Chủ trì và phối hợp với Bộ công an và các cơ quan hữu quan xây dựng và thực hiện chiến lược, chủ trương, chính sách, kế hoạch, công tác phòng ngừa, đấu tranh chống rửa tiền trên lãnh thổ VN; nghiên cứu và có giải pháp hạn chế thanh toán bằng tiền mặt trên lãnh thổ VN.

- Định kỳ hàng năm hoặc khi Chính phủ yêu cầu, trao đổi kết quả công tác phòng chống rửa tiền với các cơ quan hữu quan và làm đầu mối tổng hợp báo cáo trình Chính phủ.

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống rửa tiền theo quy định của pháp luật và nghị định này.

- Tổ chức tiếp nhận, tổng hợp, phân tích, xử lý, lưu giữ, cung cấp thông tin, tài liệu, hồ sơ theo quy định; chuyển cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền tài liệu, hồ sơ vụ việc có thể liên quan đến rửa tiền để thanh tra điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ xử lý thông tin về phòng, chống rửa tiền;

- Phối hợp hỗ trợ các cơ quan thuộc Bộ công an; Viện kiểm soát nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân tối

cao trong việc điều tra; truy tố và xét xử tội phạm rửa tiền.

- Trước ngày 31 tháng 12 hàng năm, tổng hợp công tác phòng, chống rửa tiền thuộc lĩnh vực quản lý của mình; gửi báo cáo kết quả về Ngân hàng Nhà nước VN để tổng hợp trình Chính phủ.

Trách nhiệm của các tổ chức thanh tra Bộ

- Thông báo về Trung tâm phòng, chống rửa tiền hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền những thông tin, báo cáo nhận được hoặc phát hiện được về các giao dịch đáng ngờ và lưu giữ thông tin, hồ sơ liên quan ít nhất 5 năm.

- Cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời theo đề nghị của Trung tâm thông tin phòng, chống rửa tiền và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều tra, truy tố, xét xử.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với các đơn vị thuộc đối tượng quản lý của Bộ, ngành mình khi có những giao dịch liên quan tới rửa tiền theo đề nghị của Trung tâm thông tin phòng, chống rửa tiền hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Xử lý theo thẩm quyền đối với hành vi vi phạm hành chính theo quy định tại Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính.

Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp:

- Hướng dẫn các đơn vị, bộ phận trực thuộc nghiên cứu, thực hiện các quy định phòng, chống rửa tiền trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền triển khai và đôn đốc thực hiện các chính sách, đường lối, chiến lược, kế hoạch phòng, chống rửa tiền.

Hoạt động rửa tiền có quan hệ đến rất nhiều hoạt động tội phạm khác và tất cả các lĩnh vực trong đời sống xã hội. Do đó, việc phòng, chống rửa tiền không thể chỉ do một cơ quan chức năng thực hiện mà cần có sự hợp tác của các cơ quan chức năng. Cách thức này giúp giảm thiểu chi phí và thời gian cho cơ quan phụ trách công tác chống rửa tiền, đồng thời cũng mang lại hiệu quả cao cho hoạt động này ■